

Số: /KH-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 04 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhãn hàng hóa và mã số mã vạch đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn

Thực hiện Kế hoạch hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ lập Kế hoạch kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhãn hàng hóa và mã số mã vạch đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn như sau:

1. Mục đích.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhãn hàng hóa và mã số mã vạch đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn; đảm bảo tính chính xác về đo lường, chất lượng nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Yêu cầu.

- Thực hiện đúng nhiệm vụ và thẩm quyền, nêu cao trách nhiệm, thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Quá trình thực hiện kiểm tra không gây tác động xấu, gây cản trở, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Doanh nghiệp.

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo trong hoạt động kiểm tra. Không kiểm tra quá 01 lần/năm đối với Doanh nghiệp trong cùng 01 lĩnh vực.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa, mã số mã vạch trong sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn.

- Xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung kiểm tra.

3.1. Căn cứ kiểm tra.

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Luật Đo lường ngày 11/11/2011; Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đo lường;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Thông tư số 05/2019/TT-BKHHCN ngày 26/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết về thi hành Nghị định số 43/2017/NĐ-CP;

- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/nđ-cp ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;

- Thông tư số 16/2012/TT-BKHHCN ngày 27/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa trong sản xuất;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 12/2017/TT-BKHHCN ngày 28/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN;

- Thông tư số 28/2013/TT-BKHHCN ngày 17/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết kiểm tra nhà nước về đo lường;

- Thông tư 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về Đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2; Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26/7/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN;

- Thông tư 21/2014/TT-BKHHCN ngày 15/7/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về Đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

3.2. Xử lý vi phạm hành chính.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

- Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ.

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa;

- Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/ 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 18/2018/TT-BKHCN ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/ 2017 của Chính phủ;

3.3. Nội dung kiểm tra.

Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, nhãn hàng hóa và mã số mã vạch đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn.

3.4. Đối tượng kiểm tra.

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng đóng gói sẵn, các cơ sở có sử dụng mã số mã vạch trên địa bàn Tỉnh (*Danh sách kiểm tra kèm theo*).

3.5. Chế độ kiểm tra: Kiểm tra theo kế hoạch.

3.6. Thời gian kiểm tra: Thời gian dự kiến từ 13/4/2023 đến 31/5/2023.

4. Phương pháp kiểm tra:

4.1. Chuẩn bị kiểm tra

- Lập Quyết định thành lập đoàn kiểm tra.

- Thông báo kiểm tra.

- Chuẩn bị công tác nghiệp vụ, các biểu mẫu: biên bản kiểm tra, biên bản lấy mẫu, tem niêm phong và các biên bản khác có liên quan (nếu có).

- Hợp Đoàn kiểm tra để phân công nhiệm vụ.

- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất phục vụ Đoàn kiểm tra.

4.2. Làm việc trực tiếp tại cơ sở được kiểm tra

- Công bố Quyết định kiểm tra;

- Tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị được kiểm tra về các nội dung theo mục II;

- Lập biên bản kiểm tra theo quy định; Lập biên bản vi phạm hành chính và các biên bản khác có liên quan (nếu có).

4.3. Xử lý vi phạm hành chính

Trong quá trình kiểm tra phát hiện đơn vị được kiểm tra có hành vi vi phạm nghiêm trọng về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và nhãn hàng hóa, mã số mã vạch, định lượng hàng đóng gói sẵn, Đoàn kiểm tra tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa và xử lý theo quy định của pháp luật.

4.4. Kết thúc đợt kiểm tra

- Tổng kết rút kinh nghiệm đợt kiểm tra.
- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra.

5. Tổ chức thực hiện:

5.1. Thành phần đoàn kiểm tra: 05 người

Chủ trì: Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 04 người

Mời: Đại diện Phòng Kinh tế/Kinh tế - Hạ tầng tại địa phương được kiểm tra: 01 người.

5.2. Điều kiện vật chất đảm bảo thực hiện đợt kiểm tra:

- *Thiết bị và dụng cụ tác nghiệp kiểm tra:*

Cân và chuẩn khối lượng; chuẩn dung tích; Máy tính, máy in, kéo, băng dán, giấy bút, dụng cụ lấy mẫu và các dụng cụ cần thiết khác.

- *Phương tiện đi lại:* Xe ô tô cơ quan 74A-004.40 phục vụ Đoàn kiểm tra

- *Nguồn kinh phí:* Kinh phí hoạt động sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2023./.

Nơi nhận:

- BGĐ Sở KH&CN;
- Văn phòng SKH&CN (để biết);
- Lưu: VT; PQLTCĐLCL.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân

DANH SÁCH KIỂM TRA

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHCN ngày /04/2023
của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị)

TT	Địa bàn	Đơn vị	Địa chỉ
1	Huyện Hải Lăng	Hộ kinh doanh tinh dầu trầm Gia Huy	Thôn Thuận Đức, xã Hải Vĩnh, huyện Hải Lăng
		Công ty TNHH Tinh dầu trầm Bảo Ngọc	Thị trấn Hải Lăng, huyện Hải Lăng
		Cơ sở chế biến nước mắm Mỹ Thủy	Làng Mỹ Thủy, xã Hải An, huyện Hải Lăng
		Công ty CP chế biến nông sản Hưng Lộc	Thôn Dốc Sơn, xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng.
2	Huyện Cam Lộ	Công ty TNHH Cao Dược Liệu Định Sơn Mai Thị Thủy	xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ
		Công ty TNHH Một thành viên Từ Phong	Thôn Ngô Đồng, Xã Cam Thành, huyện Cam Lộ
		Hộ kinh doanh Lê Hồng Nhạn	Thôn An Mỹ, xã Cam Tuyên, huyện Cam Lộ
		Nhà máy chế biến mủ cao su Cam Lộ	thôn Minh Hương, xã Cam Chính, huyện Cam Lộ
3	Tp Đông Hà	Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn- CN tại Quảng Trị	KCN Nam Đông Hà, Tp Đông Hà
		Công ty cổ phần Minh Hưng Quảng Trị	Km8, Quốc lộ 9, Phường 4, Tp Đông Hà, Quảng Trị
		Công ty TNHH La va	21 Nguyễn Thiện Thuật, P. Đông Lương, Tp Đông Hà
4	huyện Vĩnh Linh	Tinh bột nghệ curminreal - Công ty TNHH MTV Hùng Dung.	Thị trấn Hồ Xá - Vĩnh Linh
		Cơ sở sản xuất Nước mắm Tùng Vân	Khu Phố An Hoà, Cửa Tùng, Vĩnh Linh
		Công ty TNHH TM DV Mỹ phẩm An - Skin Việt Nam	61 Trần Phú, khóm Thống Nhất, Hồ Xá, Vĩnh Linh
		Công ty TNHH MTV Đức Hiền Quảng Trị	Km 7+900, lộ 571, Vĩnh Long, Vĩnh Linh
5	TX Quảng Trị	Doanh nghiệp tư nhân Dững Phát Quảng Trị	Thôn Tích Tường, xã Hải Lệ, TX. Quảng Trị
		Công ty TNHH MTV Lưu Gia	Khu phố 3, phường 1, thị xã Quảng Trị

TT	Địa bàn	Đơn vị	Địa chỉ
6	huyện Gio Linh	Công ty TNHH Nhiên Thảo Quảng Trị	KP7 thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh
		Công ty cổ phần phân bón Bình Điền Quảng Trị	KCN Quán Ngang, huyện Gio Linh
		CSSX mắm Khai Hà (Nước mắm Khai Hà)	Khu phố 3, TT. Cửa Việt
7	Huyện Hướng Hóa	Nước uống tinh khiết MV- Công ty TNHH CCS Mukdahan	40 Trần Hữu Dực - TT. Khe Sanh, huyện Hướng Hóa
		Công ty TNHH MTV Lao Bảo Electronics	Khóm Tây Chín, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hóa
		Nhà máy tinh bột sắn Hướng Hoá- Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị	Km3, xã Thuận, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị
8	Huyện Đakrông	Cửa hàng Gas Anh Tuấn	Thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.
		Cửa hàng Gas Bảo An	Khóm 2, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.
		HTX Vanpa	thôn 5, xã Ba Lòng, huyện Đakrông
9	Huyện Triệu Phong	Bún sạch Vạn Linh - Cơ sở sản xuất thực phẩm Vạn Linh.	Xã Triệu Sơn - Triệu Phong
		Cơ sở sản xuất nước mắm Hải Long	Thôn 1, Xã Triệu Lăng, Huyện Triệu Phong